

凱基人壽

友愛微型

團體傷害保險

Bảo hiểm nhân thọ KGI Life

Bảo hiểm tai nạn nhóm loại nhỏ *Tình bạn*

【備查日期及文號】109.08.31中壽商一字第1090831001號

【修正日期及文號】112.08.14金管保壽字第1120432605號

【備查日期及文號】113.01.01凱壽商一字第1133000002號

【主要給付項目】身故保險金或喪葬費用保險金、失能保險金

【Ngày tháng và số hồ sơ kiểm tra】109.08.31 Trung Hoa Thương Nhất Tự Số 1090831001

【Ngày tháng và số hồ sơ sửa đổi】112.08.14 Kim Quân Bảo Thọ Tự Số 1120432605

【Ngày tháng và số hồ sơ kiểm tra】113.01.01 Khải Thọ Nhất Tự Số 1133000002

【Nội dung chi trả chủ yếu】Phí bảo hiểm tử vong hoặc phí bảo hiểm mai táng, bảo hiểm mất khả năng lao động

※相關條件及說明請參閱本銷售簡介及保單條款。

※Điều kiện liên quan và giải thích vui lòng đọc tại trang giới thiệu bản hàng sơ lược và điều khoản bảo hiểm.

Thông tin giải thích công khai của Bảo hiểm nhân thọ KGI Life, vui lòng đọc tại website Cty: <https://www.kgilife.com.tw> hoặc gọi ĐT đến đường dây khiêu nại miễn phí 0800-098-889

Địa chỉ tổng Cty bảo hiểm nhân thọ KGI LIFE: Lầu 3, 4, 5, 6, 7 số 135 Bắc Lộ Đôn Hóa khu Tùng Sơn Tp.Đài Bắc

Fax: (02) 2712-5966 Email: services@kgi.com

Bảo hiểm nhân thọ KGI Life Bảo hiểm tai nạn nhóm loại nhỏ Tình bạn 1/5
凱基人壽友愛微型團體傷害保險 1/5

凱基人壽之資訊公開說明，請查閱凱基人壽企網<https://www.kgilife.com.tw>或洽免費申訴電話0800-098-889。

凱基人壽總公司：台北市松山區敦化北路135號3、4、5、6、7樓 傳真：(02)2712-5966 電子信箱：services@kgi.com



凱基人壽
KGI LIFE

致力於您的幸福人生



365天 時時刻刻關懷您



小小保費 享基本意外保障



免體檢



專屬服務

免付費專線0800-098-889



365 ngày

Luôn quan tâm bạn từng phút từng giây



Phí bảo hiểm thấp

Được bảo vệ tai nạn cơ bản



Miễn khám sức khỏe



Phục vụ riêng

Số điện thoại phục vụ miễn phí 0800-098-889

保障內容

身故保險金或喪葬費用保險金

被保險人於本契約有效期間內遭受保單條款第五條約定的意外傷害事故，自意外傷害事故發生之日起一百八十日內致成死亡者，凱基人壽按該被保險人保險金額給付「身故保險金」。但超過一百八十日死亡者，受益人若能證明被保險人之死亡與該意外傷害事故具有因果關係者，不在此限。

訂立本契約時，以受監護宣告尚未撤銷者為被保險人，其「身故保險金」變更為「喪葬費用保險金」。

前述「喪葬費用保險金」依保單條款第六條第三項及第四項約定辦理。

失能保險金

被保險人於本契約有效期間內遭受保單條款第五條約定的意外傷害事故，自意外傷害事故發生之日起一百八十日內致成保單條款附表所列失能程度之一者，凱基人壽給付「失能保險金」，其金額按該表所列之給付比例計算。但超過一百八十日致成失能者，受益人若能證明被保險人之失能與該意外傷害事故具有因果關係者，不在此限。

被保險人因同一意外傷害事故致成保單條款附表所列二項以上失能程度時，凱基人壽給付各該項「失能保險金」之和，最高以保險金額為限。但不同失能項目屬於同一手或同一足時，僅給付一項「失能保險金」；若失能項目所屬失能等級不同時，給付較嚴重項目的「失能保險金」。

被保險人因本次意外傷害事故所致之失能，如合併以前（含本契約訂立前）的失能，可領保單條款附表所列較嚴重項目的「失能保險金」者，凱基人壽按較嚴重的項目給付「失能保險金」，但以前的失能，視同已給付「失能保險金」，應扣除之。

前述情形，若被保險人扣除以前的失能後得領取之保險金低於本次意外傷害事故失能所致，得請領之金額者，不適用合併之約定。

被保險人於本契約有效期間內因不同意外傷害事故申領「失能保險金」時，凱基人壽累計給付金額最高以保險金額為限。

※上表所述內容為摘要說明僅供參考，詳細內容以保單條款為準。

註1：被保險人累計投保微型傷害保險之保險金額（不限凱基人壽）不得超過新臺幣五十萬元。

惟若被保險人向凱基人壽或二家以上公司投保，致保險金額超過前述限額者，凱基人壽仍依保單條款第六條及第七條之規定給付保險金。

註2：被保險人於本契約有效期間內因同一意外傷害事故致成失能後身故，並符合本契約保單條款第六條及第七條約定之申領條件時，凱基人壽之給付總金額合計最高以保險金額為限。

前述情形，受益人已受領「失能保險金」者，凱基人壽僅就保險金額與已受領金額間之差額負給付責任。

被保險人於本契約有效期間內因不同意外傷害事故致成失能、身故時，受益人得依保單條款第六條及第七條之約定分別申領保險金，不適用前述之約定。

Nội dung bảo hiểm

Tiền bảo hiểm tử vong hoặc tiền bảo hiểm chi phí mai táng

Người được bảo hiểm trong thời hạn hợp đồng còn hiệu lực gặp tai nạn được quy định tại điều 5 hợp đồng bảo hiểm dẫn đến tử vong trong vòng 180 ngày kể từ ngày gặp tai nạn, KGI Life căn cứ số tiền bảo hiểm của người được bảo hiểm để chi trả “Tiền bảo hiểm tử vong”. Trường hợp tử vong sau 180 ngày kể từ ngày gặp tai nạn, người thụ hưởng nếu có thể chứng minh sự thương vong của người được bảo hiểm có quan hệ nhân quả với tai nạn xảy ra trước đó sẽ không bị giới hạn bởi qui định này.

Khi kí kết hợp đồng này, người được bảo hiểm vẫn đang thuộc diện chịu sự giám hộ, “Tiền bồi thường tử vong” sẽ được sửa đổi thành “tiền bảo hiểm chi phí mai táng”. “Tiền bảo hiểm mai táng” này sẽ căn cứ điều 6 mục 3 và mục 4 trong hợp đồng để làm thủ tục.

Tiền bảo hiểm mất khả năng lao động

Người được bảo hiểm trong thời hạn hợp đồng còn hiệu lực bị tai nạn được quy định tại điều 5 hợp đồng bảo hiểm dẫn đến mất khả năng lao động thuộc một trong các mức độ được liệt kê tại phụ lục của hợp đồng bảo hiểm trong vòng 180 ngày kể từ ngày gặp tai nạn, KGI Life chi trả “tiền bảo hiểm mất khả năng lao động”, số tiền sẽ căn cứ tỉ lệ chi trả được liệt kê trong phụ lục này để chi trả. Trường hợp người được bảo hiểm bị mất khả năng lao động sau 180 ngày, người thụ hưởng nếu có thể chứng minh việc mất khả năng lao động của người được bảo hiểm có quan hệ nhân quả với tai nạn xảy ra trước đó sẽ không bị giới hạn bởi qui định này.

Người được bảo hiểm do cùng một vụ tai nạn dẫn đến mất khả năng lao động từ 2 mức độ trở lên được liệt kê tại phụ lục của hợp đồng bảo hiểm, KGI Life chi trả “tiền bảo hiểm mất khả năng lao động” cho từng mức độ, tối đa bằng số tiền bảo hiểm. Nhưng khi cùng một cánh tay hoặc cùng một cánh chân có mức độ mất khả năng lao động khác nhau, chỉ chi trả một khoản “tiền bảo hiểm mất khả năng lao động”; khi việc mất khả năng lao động thuộc các mức độ khác nhau, chi trả “tiền bảo hiểm mất khả năng lao động” cho mức độ nghiêm trọng hơn.

Người được bảo hiểm do tai nạn lần này dẫn đến mất khả năng lao động, nếu gộp với thương tật trước đó (bao gồm trước khi kí kết hợp đồng này), trong trường hợp được nhận “tiền bảo hiểm mất khả năng lao động” nghiêm trọng liệt kê trong phụ lục của hợp đồng bảo hiểm, KGI Life căn cứ mức độ mất khả năng lao động nghiêm trọng hơn để chi trả “tiền bảo hiểm mất khả năng lao động”, nhưng việc mất khả năng lao động trước đây được xem như đã chi trả “tiền bảo hiểm mất khả năng lao động” và sẽ bị khấu trừ đi.

Trong trường hợp nêu trên, nếu người được bảo hiểm sau khi trừ đi thương tật trước đây nhận được tiền bảo hiểm thấp hơn mức độ mất khả năng lao động do tai nạn lần này gây ra, số tiền được bồi thường sẽ không áp dụng qui định gộp chung. Người được bảo hiểm trong thời gian hợp đồng còn hiệu lực khi làm thủ tục nhận “tiền bảo hiểm mất khả năng lao động” do các tai nạn khác nhau gây ra, KGI Life cộng dồn số tiền chi trả tối đa bằng với số tiền bảo hiểm.

Nội dung ở trên chỉ dùng để giải thích sơ lược và tham khảo, nội dung chi tiết xin dựa vào điều khoản hợp đồng bảo hiểm.

Chú thích 1: Tổng số tiền bảo hiểm tích lũy người được bảo hiểm tham gia bảo hiểm tai nạn loại nhỏ (trừ bảo hiểm nhân thọ KGI Life) không được vượt quá 500.000

Đài tệ.

Trừ khi người được bảo hiểm tham gia bảo hiểm của KGI Life hoặc tham gia từ 2 công ty bảo hiểm trở lên dẫn đến số tiền bảo hiểm vượt hạn mức ở trên, KGI Life vẫn căn cứ điều 6 và điều 7 qui định tại hợp đồng bảo hiểm để chi trả tiền bảo hiểm.

Chú thích 2: Nếu người được bảo hiểm trong thời gian hợp đồng còn hiệu lực gặp các tai nạn khác nhau dẫn đến mất khả năng lao động sau đó tử vong, đồng thời phù hợp điều 6 và điều 7 qui định tại hợp đồng bảo hiểm này, tổng mức chi trả của KGI Life tối đa không vượt quá số tiền bảo hiểm.

Trong trường hợp nêu trên, người thụ hưởng đã nhận “tiền bảo hiểm mất khả năng lao động”, bảo hiểm nhân thọ KGI Life chỉ có trách nhiệm chi trả bù thêm khoản tiền bảo hiểm còn thiếu so với số tiền được nhận.

Nếu người được bảo hiểm trong thời gian hợp đồng còn hiệu lực do gặp các tai nạn khác nhau dẫn đến mất khả năng lao động, tử vong; người thụ hưởng được căn cứ điều 6 và 7 qui định tại hợp đồng bảo hiểm làm thủ tục nhận bảo hiểm cho từng trường hợp, và không áp dụng qui định kể trên.

投保對象

被保險人係指具備凱基人壽與要保人約定之團體成員資格者，且需符合下列微型保險得投保之經濟弱勢者或特定身分者之條件之一（每一保單僅得擇一條件辦理出單）：

- A. 無配偶且全年綜合所得總額不超過財政部公告當年度規定之綜合所得稅免稅額、標準扣除額及薪資所得特別扣除額之合計數者或其家庭成員。但其家庭成員有配偶，且該夫妻二人之全年綜合所得總額逾第二款合計數者，不適用之。
- B. 屬於夫妻二人之全年綜合所得總額不超過財政部公告當年度規定之綜合所得稅免稅額、標準扣除額及薪資所得特別扣除額之合計數家庭之家庭成員。
- C. 具有原住民身分法規定之原住民身份，或具有合法立案之原住民相關人民團體或機構成員身分或為各該團體或機構服務對象，或各該對象之家庭成員。
- D. 具有合法立案之漁民相關人民團體或機構成員身分，或持有漁船船員手冊之本國籍漁業從業人或取得我國永久居留證之外國籍漁業從業人，或各該對象之家庭成員。
- E. 為合法立案之社會福利慈善團體或機構之服務對象或其家庭成員。
- F. 屬於內政部工作所得補助方案實施對象家庭之家庭成員。
- G. 屬於特殊境遇家庭扶助條例所定特殊境遇家庭或符合社會救助法規定低收入戶或中低收入戶之家庭成員。
- H. 符合身心障礙者權益保障法定義之「身心障礙者」，或具有合法立案之身心障礙者相關人民團體或機構成員身分或為各該團體或機構服務對象，或各該對象之家庭成員。
- I. 依農民健康保險條例投保農民健康保險之被保險人或其家庭成員。
- J. 符合老人福利法規定領取中低收入老人生活津貼之老人或其家庭成員。
- K. 符合新住民基本法第二條第一項第一款規定者或其家庭成員。
- Z. 其他經主管機關認可之經濟弱勢者或特定身分者。

註：家庭成員係指本人、配偶、直系血親或家屬。

Đối tượng tham gia bảo hiểm

Người được bảo hiểm là thành viên thuộc nhóm người đủ tư cách mua bảo hiểm của KGI Life, đồng thời phải là người có kinh tế khó khăn phù hợp điều kiện mua bảo hiểm loại nhỏ hoặc thuộc một trong những điều kiện thân phận đặc biệt liệt kê dưới đây (mỗi một hợp đồng bảo hiểm chỉ được chọn một điều kiện để lập đơn bảo hiểm):

- A. Không có vợ/ chồng, tổng thu nhập tổng hợp một năm, mức khấu trừ tiêu chuẩn và mức khấu trừ đặc biệt thu nhập lương tính chung hoặc từ các thành viên gia đình khác không được vượt quá mức miễn thuế tổng hợp theo công bố của Bộ tài chính trong năm đó. Nhưng nếu thành viên gia đình khác có vợ/chồng, và mức thu nhập tổng hợp một năm của hai vợ chồng vượt mức tính thu nhập chung qui định tại khoản 2 thì không được áp dụng.
- B. Mức thu nhập tổng hợp một năm của hai vợ chồng, mức khấu trừ tiêu chuẩn và mức khấu trừ đặc biệt thu nhập lương tính chung từ các thành viên trong gia đình không được vượt quá mức miễn thuế thu nhập tổng hợp theo công bố của Bộ tài chính trong năm đó.
- C. Có thân phận là người dân tộc thiểu số theo qui định, hoặc là tổ chức phi chính phủ hợp pháp có liên quan đến dân tộc thiểu số, hoặc là thành viên của đơn vị, hoặc là đối tượng phục vụ của đơn vị đoàn thể này, hoặc là thành viên gia đình của đối tượng này.
- D. Có thân phận là tổ chức phi chính phủ hợp pháp có liên quan đến ngư dân, hoặc là thành viên đơn vị, hoặc người hành nghề đánh bắt cá có sổ tay thuyền viên ngư thuyền Đài Loan, hoặc là người nước ngoài hành nghề đánh bắt cá đã có thể cư trú vĩnh viễn, hoặc là thành viên gia đình của đối tượng này.
- E. Là tổ chức từ thiện phúc lợi xã hội hợp pháp, hoặc đơn vị phục vụ đối tượng, hoặc thành viên gia đình.
- F. Thuộc thành viên gia đình của đối tượng thực hiện chính sách hỗ trợ việc làm kiểm thu nhập của Bộ nội chính.
- G. Thuộc diện gia đình gặp hoàn cảnh đặc biệt được qui định tại điều khoản hỗ trợ gia đình gặp hoàn cảnh đặc biệt hoặc là thành viên gia đình có thu nhập thấp hoặc thu nhập trung bình thấp phù hợp qui định trợ cấp xã hội.
- H. Là người phù hợp định nghĩa “người khuyết tật” tại Luật bảo vệ quyền lợi người khuyết tật, hoặc tổ chức phi chính phủ hợp pháp có liên quan đến người khuyết tật, hoặc thành viên đơn vị, hoặc đối tượng phục vụ của tổ chức đơn vị này, hoặc thành viên gia đình của đối tượng này.
- I. Căn cứ điều khoản bảo hiểm y tế dành cho nông dân, là người thành viên gia đình thuộc đối tượng được bảo hiểm khi tham gia loại bảo hiểm y tế này bảo hiểm hoặc.
- J. Là người già phù hợp qui định phúc lợi người già lãnh trợ cấp thu nhập trung bình thấp cho người già hoặc thành viên gia đình của người này.
- K. Người đáp ứng quy định tại Khoản 1, Điều 1, Điều 2 của Luật Cơ bản về Người dân mới hoặc thành viên gia đình của họ.
- Z. Là người kinh tế khó khăn được cơ quan chủ quản khác xác nhận hoặc người có thân phận đặc biệt.

Chú thích: thành viên gia đình là chỉ bản thân, vợ/chồng, người có quan hệ huyết thống hoặc người nhà.

投保規則

- ★投保年齡：15歲- 70歲，續保最高至80歲。
- ★職業類別：限職業類別為1-6類者。
- ★投保保額：新臺幣10萬-50萬，以每萬元為計算單位。
- ★每一被保險人累計凱基人壽及同業微型傷害保險之保險金額不得超過新臺幣五十萬元；惟不需與其他現售非微型之傷害保險累計保險金額。
- ★其他投保規定，依凱基人壽相關核保規定辦理，凱基人壽擁有最終承保與否之權利。

Nguyen tắc tham gia bảo hiểm

- ★**Độ tuổi tham gia bảo hiểm:** từ đủ 15 ~70 tuổi, gia hạn bảo hiểm tối đa đến 80 tuổi.
- ★**Loại hình nghề nghiệp:** Giới hạn loại hình nghề nghiệp thuộc loại 1~6.
- ★**Mức tham gia bảo hiểm:** 100.000 ~ 500.000 Đài tệ, dùng 10.000 Đài tệ làm một đơn vị tính toán.
- ★**Tích lũy tổng số tiền bảo hiểm của bảo hiểm tai nạn loại nhỏ của KGI Life và cty bảo hiểm khác mua cho một người được bảo hiểm không được vượt quá 500.000 Đài tệ; trừ khi không cần tích lũy số tiền bảo hiểm với các bảo hiểm tai nạn loại lớn khác đang bán.**
- ★**Những qui định tham gia bảo hiểm khác căn cứ qui định xét duyệt có liên quan của KGI Life để làm thủ tục, KGI Life có quyền quyết định cuối cùng có chấp nhận bán bảo hiểm hay không.**

注意事項

- ◎消費者投保前應審慎瞭解本保險商品之承保範圍、除外不保事項及商品風險。
- ◎本商品經凱基人壽合格簽署人員檢視其內容業已符合一般精算原則及保險法令，惟為確保權益，基於保險公司與消費者衡平對等原則，消費者仍應詳加閱讀保險單條款與相關文件，審慎選擇保險商品。本商品如有虛偽不實或違法情事，應由凱基人壽及負責人依法負責。
- ◎投保後解約或不繼續繳費可能不利消費者，請慎選符合需求之保險商品。
- ◎保險契約各項權利義務皆詳列於保單條款，消費者務必詳加閱讀了解。
- ◎本商品為保險商品，受人身保險安定基金保障，並非存款項目，故不受存款保險之保障。
- ◎本商品簡介係由凱基人壽核定後統一提供，僅供客戶參考，詳細內容以保單條款為準。
- ◎人壽保險之死亡給付及年金保險之確定年金給付於被保險人死亡後給付於指定受益人者，依保險法第一百十二條規定不得作為被保險人之遺產，惟如涉有規避遺產稅等稅捐情事者，稽徵機關仍得依據有關稅法規定或納稅者權利保護法第七條所定實質課稅原則辦理；實務上死亡給付及確定年金給付依實質課稅原則核課遺產稅之例示性案例及其可能依實質課稅原則核課遺產稅之參考特徵，請詳見凱基人壽企網之「實質課稅原則專區」。
- ◎消費者於購買本商品前，應詳閱各種銷售文件內容，凱基人壽友愛微型團體傷害保險之預定費用率(預定附加費用率)最高15%，最低15%；如要詳細了解其他相關資訊，請洽凱基人壽業務員、服務中心、服務據點(免付費電話：0800-098-889)或凱基人壽企網(網址：<https://www.kgilife.com.tw>)，以保障您的權益。

Mục chú ý

- ◎Người tiêu dùng trước khi mua bảo hiểm phải cẩn thận đọc và hiểu rõ phạm vi chấp nhận bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm, nội dung không được bảo hiểm và sự rủi ro của sản phẩm.
- ◎Sản phẩm bảo hiểm đã được nhân viên hợp lệ thuộc công ty bảo hiểm nhân thọ KGI Life kiểm tra nội dung và phù hợp với nguyên tắc tính toán thông thường và qui định luật bảo hiểm. Chỉ có điều nhằm đảm bảo lợi ích, căn cứ vào nguyên tắc bình đẳng giữa cty bảo hiểm và người tiêu dùng, người tiêu dùng vẫn phải đọc kỹ điều lệ hợp đồng bảo hiểm và giấy tờ liên quan, kiểm tra lựa chọn sản phẩm bảo hiểm. Sản phẩm này nếu có giả dối hoặc vi phạm pháp luật, người phụ trách bảo hiểm nhân thọ KGI Life sẽ chịu mọi truy cứu pháp luật.
- ◎Sau khi mua bảo hiểm mà chấm dứt hợp đồng hoặc không tiếp tục đóng phí có khả năng gây bất lợi cho người tiêu dùng, vui lòng cẩn thận lựa chọn sản phẩm bảo hiểm phù hợp với nhu cầu.
- ◎Các mục quyền lợi và nghĩa vụ đều được liệt kê chi tiết trong hợp đồng bảo hiểm, người tiêu dùng có nhất định phải đọc kỹ và hiểu rõ.
- ◎Sản phẩm này là sản phẩm bảo hiểm, được quỹ ổn định bảo hiểm nhân thọ đảm bảo, đồng thời không phải dạng tiết kiệm nên không được bảo hiểm tiết kiệm đảm bảo.
- ◎Giới thiệu sơ lược sản phẩm này do bảo hiểm nhân thọ KGI Life xét duyệt là cung cấp chung, chỉ dùng để khách hàng tham khảo, nội dung chi tiết xin dựa vào điều khoản hợp đồng bảo hiểm.
- ◎Căn cứ Luật bảo hiểm điều 112 qui định, số tiền chi trả tử vong và tiền chi trả bảo hiểm niên kim mà công ty bảo hiểm nhân thọ sẽ chi trả cho người chỉ định thụ hưởng khi người được bảo hiểm tử vong sẽ không được xem là di sản của người được bảo hiểm; trừ khi có hành vi nghi ngờ trốn thuế thừa kế di sản, cơ quan kiểm sát vẫn sẽ căn cứ luật thuế có liên quan hoặc nguyên tắc khấu trừ thuế thực tế được qui định tại điều 7 Luật bảo hộ quyền lợi người đóng thuế xử lý; về cơ bản, tiền chi trả tử vong và tiền chi trả niên kim sẽ căn cứ nguyên tắc khấu trừ thuế thực tế tham khảo từ trường hợp bị khấu trừ thuế thực tế tiền lệ và các đặc điểm có khả năng bị xét thuế thừa kế di sản của trường hợp đó. Vui lòng xem chi tiết tại website bảo hiểm nhân thọ KGI Life tại mục “Nguyên tắc khấu trừ thuế thực tế”.
- ◎Người tiêu dùng trước khi mua sản phẩm này phải đọc kỹ nội dung văn bản bán hàng, tỉ lệ phí dự kiến của bảo hiểm tai nạn nhóm loại nhỏ Tình Bạn của KGI Life (tỉ lệ phí bổ sung dự kiến) cao nhất là 15%, thấp nhất 15%. Nếu muốn tìm hiểu thêm các thông tin có liên quan, vui lòng liên hệ nhân viên nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ KGI Life, trung tâm phục vụ, địa điểm phục vụ (số ĐT miễn phí: 0800-098-889) hoặc website Cty bảo hiểm nhân thọ KGI Life (website: <https://www.kgilife.com.tw>) để đảm bảo quyền lợi của quý khách.

凱基人壽提供金融友善服務專線為身障者提供專屬保險商品諮詢，同時也為行動不便之保戶及65歲以上長者提供保單諮詢、櫃台或到府預約服務，我們將依您需求提供所需協助並安排專人接待。

凱基人壽金融友善服務專線

免付費服務專線：0809-006-868

海外諮詢專線：國際冠碼+886-2-66003594

Bảo hiểm nhân thọ KGI Life cung cấp đường dây phục vụ tài chính thân thiện để tư vấn những sản phẩm bảo hiểm đặc biệt dành cho người khuyết tật, đồng thời cũng cung cấp dịch vụ tư vấn hợp đồng bảo hiểm tại quầy phục vụ hoặc đến tận nhà phục vụ cho người không tiện đi lại và người già trên 65 tuổi. Chúng tôi sẽ dựa vào nhu cầu của quý khách để cung cấp hỗ trợ và sắp xếp chuyên viên tiếp đón.

Đường dây phục vụ thân thiện của bảo hiểm nhân thọ tài chính KGI Life

Đường dây phục vụ miễn phí: 0809-006-868

Đường dây tư vấn nước ngoài: Mã số quốc tế+ 886-2-66003594